

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 59/2007/HSST

Ngày: 16/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Hoàng A Dọ;

2. Bà: Trang Phương Thảo;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông: Thiều Quang Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong thổ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ- Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông: Đồng Xuân Tím - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2017/HSST, ngày 07 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2017/2017/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Thị K**, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1977, tại xã B, huyện P, tỉnh L. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Bản H, xã B, huyện P, tỉnh L.

Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: không biết chữ. Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông Vàng Văn N, và con bà Tao Thị T, gia đình bị cáo có 08 anh, chị, em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình;

Bị cáo có chồng là Vàng Văn C, sinh năm 1973 và có 04 con, hai con trên 18 tuổi, hai con dưới 18 tuổi;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 32/2013/HSST, ngày 24/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2013; bị cáo chấp hành xong ngày 03/5/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/5/2017, đến ngày 22/5/2017 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ. Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/5/2017, Vàng Thị K một mình đi bộ trên đường tỉnh lộ 134 khu vực bản H, xã B thì gặp và mua được của một người nam giới không quen biết, khoảng 40 tuổi một gói Heroin được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh buộc thắt lại với giá 1.000.000 đồng. Mục đích K mua về để trả công cho người làm thuê. Sau khi mua được K cất giấu mang về nhà không cho ai biết. Khoảng 12 giờ ngày 19/5/2017. K dùng dao làm chia gói Heroin mua được làm 26 gói và lấy mảnh nilon màu xanh, màu hồng gói các gói buộc thắt lại, trong đó có 03 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng, 23 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh. Sau đó, Vàng Thị K lấy một gói cất giấu trong túi nilon màu hồng treo trên tường đầu giường ngủ của K mục đích để trả công cho người làm thuê, còn 25 gói K đem chia 13 gói nhỏ cho vào mảnh nilon màu xanh túm lại (trong 13 gói gồm 10 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, 03 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng), 12 gói còn lại đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh được K cho vào mảnh nilon màu hồng gói túm lại. Hai gói đó K đem giấu vào trong áo lót ngực bên trái mặc trên người. Khoảng 15 giờ cùng ngày (19/5/2017), Vàng Thị K đang ở nhà một mình thì có một người nam giới không quen biết, khoảng 40 tuổi đến gặp K hỏi mua Heroin. Qua trao đổi Vàng Thị K đồng ý, nhận 100.000 đồng của người này đưa cho K cất tiền vào túi quần bên trái đang mặc và lấy gói Heroin được gói bằng mảnh nilon màu hồng đang cất giấu trong người để mở ra lấy hai gói và đưa cho người nam giới đó một gói, một gói K cất vào túi quần bên trái cùng số tiền do bán Heroin mà có. Còn gói nilon đựng các gói nhỏ Heroin K lại cất vào áo lót ngực đang mặc. Đến hồi 16 giờ 30 phút, ngày 19/5/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Vàng Thị K. Qua quá trình khám xét Vàng Thị K tự giác giao lấy từ trong áo lót ngực bên trái đang mặc ra 02 gói nilon được buộc thắt lại (một gói ngoài là nilon màu xanh, một gói ngoài nilon màu hồng) kiểm tra trong gói được gói nilon màu xanh có 13 gói gồm 10 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, 03 gói được gói bằng ngoài bằng mảnh nilon màu hồng; gói nilon màu hồng có 10 gói đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh và Kinh còn lấy trong túi quần bên trái đang mặc 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh buộc thắt lại cùng số tiền 100.000 đồng.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu được một gói được gói ngoài bằng nilon màu xanh buộc thắt lại trong túi nilon màu hồng treo trên tường đầu giường ngủ của K và một con dao lam ở trên chiếu dưới đệm giường ngủ của K.

Tổng số 25 gói bên trong đều là chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của K có trọng lượng (khối lượng) là **2,15g** (Hai phẩy mười lăm gam). Cơ quan điều tra trích 0,5g (không phẩy năm gam) gửi đi giám định, còn 1,65g đã được niêm phong và hiện chuyển đến kho vật chứng Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phong Thổ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản kết luận số: 199/GĐ-KTHS, ngày 26/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận " *Mẫu vật thu giữ của Vàng Thị K gửi đến giám định là Heroin có trọng lượng 2,15g. Heroin (Heroine, Hêrôin) là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ (danh mục 1 là các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội) ...không hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định*"

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu là hoàn toàn đúng.

Bản cáo trạng số: 40/KSĐT-MT, ngày 07/7/2017 của viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Vàng Thị K về tội " *Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù; không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng khoản 1 Điều 41 bộ luật hình sự năm 1999; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu 1,65g Heroin đã được niêm phong cùng một con dao lam để tiêu hủy, tịch thu 100.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu truy tố và đề nghị kết tội mua bán trái phép chất ma túy, đồng thời thành khẩn khai báo nhận tội, thái độ ăn năn hối cải và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản khám xét nơi ở và đồ vật (bút lục số 04,05); Biên bản mở niêm phong, lấy mẫu giám định và niêm phong lại (bút lục số 28,29); Bản kết luận giám định số 199 ngày 26/5/2017 (bút lục số 32); cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 19/5/2017, tại nhà của Vàng Thị K ở bản Hợp 1, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu, Vàng Thị K có hành vi cất giấu trên người, trong buồng ngủ 25 gói nhỏ Heroin được gói ngoài bằng nilon màu xanh và màu hồng, trọng lượng (khối lượng) **2,15g** (*Hai phẩy mười lăm gam*) cùng số tiền

100.000 đồng. Nguồn gốc số Heroin trên K khai do K mua một gói với giá 1.000.000 đồng của một người nam giới không quen biết. Sau đó Vàng Thị K dùng dao lam chia nhỏ thành 26 gói để trả công thuê người xây nhà thay cho việc trả công bằng tiền. Bị cáo đã bán một gói thu được 100.000 đồng, số Heroin còn lại bị khám xét thu giữ.

Hành vi cất giấu Heroin - một chất ma túy của bị cáo rồi bán lẻ và để mục đích thanh toán trả công là hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta; Hành vi đó còn ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trị an. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích tư lợi bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"** theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự; cụ thể điều luật quy định: *"Khoản 1: Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm"*

Xét tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thể hiện ở việc tự giác giao nộp vật chứng và khai nhận mục đích cất giấu ma túy của mình; lời khai của bị cáo cũng khớp với các lời khai khác của bị cáo trong hồ sơ, đó là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh ra và lớn lên có hạn chế về nhận thức, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thêm cho bị cáo theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Mặt dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng xét nhân thân bị cáo đã bị từng bị kết án 36 tháng tù chính về tội phạm mua bán trái phép chất ma túy này, mặc dù đã xóa án tích nhưng Hội đồng xét xử thấy lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để tránh xa ma túy, vậy mà với bản chất lười lao động, lại thấy lợi nhuận trước mắt bị cáo đã bất chấp phạm tội. Điều đó chứng tỏ ý thức của bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, cũng như thái độ coi thường pháp luật. Do vậy buộc bị cáo đi tập trung cải tạo một thời gian cao hơn hình phạt trước mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như nhằm nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự còn quy định: *"Người nào phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ một năm đến năm năm"*. Bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy để mục đích tư lợi nhưng hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, làm ruộng không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Số Heroin còn lại sau giám định là 1,65g (*Một phẩy sáu mươi năm gam*) đã được niêm phong cần tịch thu để tiêu hủy theo khoản 1 Điều 41

Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự là vì là vật nhà nước cấm lưu hành; Một con dao lam là công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 100.000đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Các vật chứng trên có đặc điểm và hiện chuyển đến lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện (như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/7/2017 giữa Công an huyện Phong Thổ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ).

Hội đồng xét xử thấy lời đề nghị của Viện kiểm sát viên tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Quá trình điều tra bị cáo khai mua Heroin của một người nam giới khoảng 40 và bán cho một đối tượng nam giới khác cũng khoảng 40 tuổi. Do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác chứng minh do vậy không có cơ sở xử lý người bán, người mua Heroin với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo **Vàng Thị K** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vàng Thị K **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo Vàng Thị K tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 19/5/2017.

3/ Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu 1,65g (*Một phẩy sáu mươi năm gam*) Heroin đã được niêm phong cùng một con dao lam để tiêu hủy (*hiện các vật chứng trên đang lưu tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/7/2017 giữa Công an huyện Phong Thổ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ*) để tiêu hủy; tịch thu 100.000 đồng để sung quỹ nhà nước (*số tiền này hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ*).

4/ Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, điểm 1 mục 1 Danh mục án phí của Nghị quyết 326/UBTVQH14, bị cáo Vàng Thị K phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/8/2017)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ(Nhà tạm giữ, đội điều tra);
- Bị cáo;
- THADS huyện phong Thổ;
- Sơ tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu: THA-HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

